TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 05/2023/HNGĐ-ST
Ngày 01-3-2023
V/v xin ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Mỹ Lệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hùng Cường

Bà Lê Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Thư ký viên TAND thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/9/2022 về việc *"Xin ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/01/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Duy H, sinh năm 1996; *(có mặt)*

- Bị đơn: Chị Đỗ Mai A, sinh năm 2002; *(vắng mặt không lý do)*

Các đương sự cùng trú tại: SN 34, đường N, tổ 04 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 21/9/2022; Bản tự khai đề ngày 10/10/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Ngô Duy H trình bày:*

Anh và chị Đỗ Mai A tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 03/12/2020 tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3/2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi chửi nhau, không tìm được tiếng nói chung. Từ khi chị Mai A xin đi Hà Nội để học nghề chị không còn quan tâm đến chồng con, bỏ mặc con nhỏ cho anh H và ông bà nội cháu chăm sóc, đến nay hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau.

Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng đời sống vợ chồng vẫn không thể hòa hợp được. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đỗ Mai A.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Hải N, sinh ngày 24/01/2021. Từ khi chị Mai A bỏ đi Hà Nội học nghề cháu N còn rất nhỏ nhưng chị Mai A cũng không quan tâm, không chăm sóc con. Cháu N từ khi sinh ra đến nay vẫn do anh H cùng ông bà nội cháu chăm sóc nên khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Hải N cho đến khi cháu trưởng thành, không đề nghị chị Mai A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố H đã ra Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập chị Đỗ Mai A đến Tòa án để viết bản tự khai và lấy lời khai theo địa chỉ do nguyên đơn cung cấp nhưng bị đơn đều không có mặt, không có lý do. Toà án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của chị Mai A. Tổ trưởng dân phố xác nhận chị Đỗ Mai A có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 4, phường M, thành phố H. Hiện tại chị Mai A không có mặt ở địa phương, tổ dân phố chỉ nắm được là chị Mai A đi học nghề, còn cụ thể chị Anh học nghề gì, ở đâu thì chị không thông báo cho tổ được biết nên tổ không nắm được. Do chị Đỗ Mai A không thường xuyên có mặt ở nhà, không tham gia sinh hoạt gì với tổ dân phố nên tình trạng hôn nhân của anh chị như thế nào tổ không nắm được cụ thể, chỉ biết hai vợ chồng hiện nay không ở cùng nhau nữa.

Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Do bị đơn vắng mặt không có lý do nên không có bản tự khai; Toà án không ghi được lời khai, không tổ chức hoà giải vụ án được.

Tại phiên tòa anh Ngô Duy H có ý kiến: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Toà án xem xét, giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đỗ Mai A. Về con chung: Anh H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Hải N và đảm bảo được điều kiện tốt nhất cho cháu. Anh không yêu cầu chị Mai A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên toà bị đơn vắng mặt không có lý do, vì vậy không có lời trình bày và ý kiến, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến:

** Ý kiến của đại diện VKSND thành phố H:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Xác minh thu thập chứ cứ đầy đủ, thời hạn chuẩn bị xét xử, ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp tống đạt văn bản tố tụng đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa HĐXX, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng pháp luật, thủ tục bắt đầu phiên tòa được Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ quy định của pháp luật, không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, gây khó khăn cho Tòa án, người tiến hành tố tụng và nguyên đơn, vi phạm các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS; Các Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Xử cho anh Ngô Duy H được ly hôn với chị Đỗ Mai A; Về con chung: Giao cháu Ngô Hải N, sinh ngày 24/01/2021 cho anh Ngô Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; chị Đỗ Mai A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; Về tài sản và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét; Về án phí: Anh Ngô Duy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn khởi kiện của anh Ngô Duy H về việc xin ly hôn chị Đỗ Mai A, bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, do đó Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Chị Đỗ Mai A hiện nay không có mặt tại địa chỉ do nguyên đơn cung cấp, không thông báo địa chỉ nơi ở mới cho nguyên đơn biết được coi là cố tình che dấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ với nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố H đã niêm yết các văn bản của Toà án theo thủ tục tố tụng nhưng chị Mai A vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị Đỗ Mai A.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Ngô Duy H và chị Đỗ Mai A xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị có thời gian ngắn chung sống với nhau hạnh phúc, tháng 3/2022 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi chửi nhau, không tìm được tiếng nói chung. Từ khi chị Anh đi học nghề chị không còn quan tâm đến chồng con, bỏ mặc con nhỏ

cho anh H và ông bà nội chăm sóc, hai vợ chồng cũng không còn liên lạc, quan tâm, hỏi han nhau. Theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình thì: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"; "2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác…".* Xét thấy, chị Đỗ Mai A đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của người vợ, không đóng góp kinh tế nuôi dạy con cái, không quan tâm, chia sẻ với chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Mai A. HĐXX xét thấy cần chấp nhận, xử cho anh H được ly hôn với chị Mai A theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh H, chị Anh có 01 con chung là cháu Ngô Hải N, sinh ngày 24/01/2021. Cháu N chưa đủ 36 tháng tuổi, tuy nhiên chị Mai A không có mặt tại Toà và không đưa ra được ý kiến của mình, chị Mai A đã không trực tiếp chăm sóc và sống cùng cháu từ tháng 3/2022. Xét thấy, hiện nay anh H là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngô Hải N, theo xác nhận của Tổ trưởng tổ 04 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang thì cháu N hiện đang sinh sống cùng với anh H và ông bà nội là bố mẹ đẻ của anh H, cháu được bố và ông bà chăm sóc tốt *(BL 22)*. Tại Biên bản xác minh ngày 13/12/2022 anh H đang làm việc tại bộ phận Lễ tân - Khách sạn Phoenix thành phố H, tỉnh Hà Giang, thời gian làm việc theo ca, mỗi ca 8 giờ/ngày, có thu nhập và chế độ ổn định *(BL 44)*.Căn cứ Biên bản về việc tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, về trẻ em *(BL 47, 48)* và xem xét các điều kiện thực tế để chăm sóc, giáo dục con chung. HĐXX xét thấy cần giao cháu Ngô Hải N cho anh Ngô Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và bảo đảm được quyền lợi tốt nhất cho cháu. Chị Mai A được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh H không yêu cầu chị Mai A phải cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

[6] Về tài sản và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Ngô Duy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn

nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Duy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Ngô Duy H được ly hôn chị Đỗ Mai A.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Hải N, sinh ngày 24/01/2021 cho anh Ngô Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Mai A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Đỗ Mai A không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

3. Về án phí: Anh Ngô Duy H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000762, ngày 28/9/2022 *(Nguyễn Thanh H nộp thay)*.

4. Quyền kháng cáo: Anh Ngô Duy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị Đỗ Mai A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường M, TP H;
- Lưu HS - BP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Vũ Mỹ Lệ